

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **59/2020/HS-ST**  
Ngày 29/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Phong**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Võ Hoàng Ân**

2/ Ông **Đặng Hữu Tâm**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*  
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020, về tội “Buôn bán hàng cấm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Thúy A**; sinh năm 1968 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp MC, xã VKĐ, huyện AM, KG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn X (chết) và bà Ngô Thị C (chết); Chồng tên Lâm Văn T; sinh năm 1962 (đã ly thân) và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án: Không.

Tiền sự có 01 tiền sự: Vào ngày 20/5/2015 bị cáo bị Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ra quyết định xử phạt hành chính số: 2100/QĐ-XPVPHC với số tiền 45.000.000 đồng về hành vi “Vận chuyển hàng cấm”, hiện bị cáo vẫn chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị P**; sinh năm 1980 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: KP. K B, TT. TH, huyện TH, tỉnh KG

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 05 giờ, ngày 18/4/2020 lực lượng Công an huyện Châu Thành kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Thị Thúy A đang tàng trữ thuốc lá điều nhập lậu tại ngôi nhà do A thuê thuộc ấp Phước Lợi, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, khi lực lượng Công an đang kiểm điểm số thuốc lá do A tàng trữ thì Nguyễn Thị P (P là người do A thuê vận chuyển thuốc lá) chở 1490 bao thuốc lá điều gồm các hiệu Hero, Jet và Ram về đến nhà A. Quá trình kiểm tra lực lượng Công an thu giữ 5173 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 3277 bao thuốc lá hiệu Hero, 1096 bao thuốc lá hiệu Jet, 750 bao thuốc lá hiệu Ram, 50 bao thuốc lá hiệu Messi. Ngoài ra còn tạm giữ của A số tiền Việt Nam: 21.990.000 đồng, 01 điện thoại Nokia màu đen, loại bàn phím và 01 xe mô tô nhãn hiệu FERROLY, biển kiểm soát 70B1 - 400.75 đã qua sử dụng. Thu giữ của bà P 01 điện thoại Nokia màu đen, loại bàn phím.

Ngay sau khi bị bắt quả tang lực lượng Công an đã đưa A về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang làm việc. Tại đây A thừa nhận số thuốc lá trên là của A, A mua về để bán lại kiếm lời và khai nhận bắt đầu thực hiện hành vi mua thuốc lá nhập lậu từ thời điểm tháng 12/2019 đến khi bị bắt quả tang nhưng không liên tục. A mua thuốc lá của hai đối tượng, một đối tượng tên D (không xác định họ tên, địa chỉ cụ thể) tại thành phố Hà Tiên và một đối tượng tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ) ở Châu Đốc cụ thể:

Vào khoảng tháng 12 năm 2019 (A không nhớ ngày cụ thể) A gặp D tại thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang và hỏi D có bán thuốc lá không thì D nói có. Lúc này cả hai thỏa thuận A sẽ mua của D thuốc lá nhập lậu mỗi lần là 1200 bao thuốc lá gồm Hero, Jet và Ram. D sẽ cho người giao thuốc lá tại nhà A thuộc ấp Phước Lợi, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang với giá thuốc hiệu Hero là 14.500 đồng/bao; thuốc hiệu Jet là 17.500 đồng/bao; thuốc hiệu Ram là 5.500 đồng/bao. Sau đó A sẽ bán lại cho những người mua với giá thuốc hiệu Hero là 15.000 đồng/bao; thuốc hiệu Jet là 18.000 đồng/bao; thuốc hiệu Ram là 6.000 đồng/bao. A mua thuốc lá của D được khoảng 02 tháng sau đó bán lại trung bình mỗi ngày thu lợi bất chính khoảng 300.000 đồng. Tổng cộng bà A thu lợi bất chính được 18.000.000 đồng.

Từ tháng 3 năm 2020, A chuyển qua mua thuốc của T1. A gặp T1 tại thành phố Châu Đốc thuộc tỉnh An Giang. A và T1 thỏa thuận mỗi ngày A sẽ mua của T1 1490 bao thuốc lá gồm các hiệu Hero, Jet và Ram, Messi. T1 cho người chở thuốc lá giao tại nhà A thuộc ấp Phước Lợi, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang với giá thuốc hiệu Hero là 15.600đồng/bao; thuốc hiệu Jet mua 18.600 đồng/bao; thuốc hiệu Ram và Messi mua đồng giá 5.500 đồng/bao. Khi có thuốc lá A bán lại cho những người đến mua tại nhà A với giá thuốc hiệu hero là 16.200 đồng/bao; thuốc hiệu Jet 19.200 đồng/bao; thuốc hiệu Ram và Messi bán với giá 6.000 đồng/bao. A mua thuốc lá của T1 được khoảng 01 tháng, thu lời trung bình mỗi ngày khoảng 400.000 đồng. Tổng cộng A thu lợi bất chính trong việc thời điểm này là 12.000.000 đồng.

Ngoài ra, trong thời gian mua thuốc lá của T1 nếu T1 không cho người đem thuốc lá xuống giao cho A thì A sẽ thuê Nguyễn Thị P chạy xe mô tô biển số kiểm soát 70B1-400.75 của A đi đến khu vực “lộ Tể” thuộc thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang để nhận thuốc lá từ T1, sau đó P sẽ chở thuốc lá về nhà A tại ấp Phước Lợi, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, mỗi chuyến chở hàng A trả cho P 150.000 đồng. Tổng cộng P chở hàng cho A được 4 chuyến thu lợi được số tiền 450.000 đồng. Riêng lần bị bắt quả tang P chưa nhận tiền công từ A.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm:

Vật chứng của vụ án: Quá trình bắt quả tang và điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- 3277 (Ba ngàn hai trăm bảy mươi bảy) bao thuốc lá Hero; 1096 (Một ngàn không trăm chín mươi sáu) bao thuốc lá Jet; 750 (Bảy trăm năm mươi) bao thuốc lá Ram; 50 (Năm mươi) bao thuốc lá Messi. Đây là vật chứng trong vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu FERROLY, màu xanh đen, số máy: VTT29YX1P39FMB 026662, số khung: RRKWCB2UM8XB 26662, biển kiểm soát 70B1-400.75 đã qua sử dụng; 01 điện thoại Nokia 216, màu đen, loại bàn phím, Imel 1: 354491090293468, Imel 2: 354491092793465 đã qua sử dụng; 01 điện thoại Nokia 1280, màu đen, loại bàn phím, Imel: 35521605919432 đã qua sử dụng. Đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thúy A phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 30.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý khấu trừ vào số tiền đã bị thu giữ khi bị bắt quả tang là 21.990.000 đồng. Đồng thời vào ngày 10/9/2020 anh Lâm Văn N là con ruột của bị cáo đã thay mặt bị cáo tạm nộp thêm số tiền 8.010.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Vì vậy, số tiền này đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bà Nguyễn Thị P phải nộp lại số tiền 450.000 đồng, đây là tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước

Đối với đối tượng Nguyễn Thị P đã có hành vi vận chuyển thuốc lá lậu. Tại thời điểm bị bắt quả tang bà P vận chuyển thuê số lượng 1490 bao thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo A. Số lượng này chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị Công an huyện Châu Thành xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Đối với hai đối tượng tên D và T1 là người bán thuốc lá cho A nhưng không rõ nhân thân lai lịch, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra do không biết họ tên địa chỉ cụ thể. Vì vậy hiện vẫn chưa thể làm việc được, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

**Tại cáo trạng số: 64/CT- VKS-CT ngày 11/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo N Thị Thúy A về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự.**

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo N Thị Thúy A phạm tội: “Buôn bán hàng cấm” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **N Thị Thúy A** từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

-Tịch thu tiêu hủy 3277 bao thuốc lá Hero; 1096 bao thuốc lá Jet; 750 bao thuốc lá Ram và 50 bao thuốc lá Messi.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu FERROLY, màu xanh đen, số máy: VTT29YX1P39FMB 026662, số khung: RRKWCB2UM8XB 26662, biển kiểm soát 70B1-400.75 đã qua sử dụng; 01 điện thoại Nokia 216, màu đen, loại bàn phím, Imel 1: 354491090293468, Imel 2: 354491092793465 đã qua

sử dụng và 01 điện thoại Nokia 1280, màu đen, loại bàn phím, Imel: 35521605919432 đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước là 30.000.000 đồng, bị cáo được khấu trừ số tiền bị tạm giữ trong ngày bị bắt là 21.990.000 đồng và 8.010.000 đồng tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành theo biên lai thu tiền số: 01489 ngày 10/9/2020.

- Buộc bà N Thị P nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 450.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng tháng 12/2019 N Thị Thúy A đi lên thành phố Hà T1 tìm gặp các đối tượng tên D và T1 (không rõ nhân thân lai lịch) để mua thuốc lá điều lậu đem về huyện Châu Thành bán lại kiếm lời. Tính từ tháng 12/2019 cho đến trước ngày bị phát hiện A đã thu lợi bất chính cho bản thân được số tiền 30.000.000 đồng. Đến khoảng 05 giờ, ngày 18/4/2020 lực lượng Công an huyện Châu Thành tiến hành kiểm tra nhà do A thuê tại ấp Phước Lợi, xã Mong Thọ B, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì phát hiện A đang tàng trữ 5173 bao thuốc lá điều nhập lậu, trong đó: 3277 bao thuốc lá hiệu Hero, 1096 bao thuốc lá hiệu Jet, 750 bao thuốc lá hiệu Ram, 50 bao thuốc lá hiệu Messi, mục đích để bán lại kiếm lợi thì bị Công an bắt quả tang.

Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 08 năm đến 15 năm:

.....

*b) Thuốc lá điều nhập lậu 4.500 bao trở lên;*

Như vậy, hành vi mua 5173 thuốc lá lậu để bán kiếm lời của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” như đã viện dẫn nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trực tiếp vào chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Bị cáo có đủ năng lực, nhận thức được kinh doanh, buôn bán thuốc lá lậu là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu như vi phạm. Thế nhưng chỉ vì hám lợi bị cáo đã bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật cố ý tìm mua 5173 bao thuốc lá lậu nhãn hiệu RAM, JET, Hero và Messi để bán lại kiếm lời, đồng thời cho thấy trong khoảng thời gian từ khoảng tháng 12/2019 cho đến trước ngày bị bắt quả tang (18/4/2020) số tiền bị cáo bán thuốc lá thu lợi được 30.000.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây thiệt hại về trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là trật tự quản lý thị trường sản xuất, kinh doanh, gây lũng đoạn thị trường trong nước dẫn đến Nhà nước không kiểm soát được hàng hóa ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội. Với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên qua hồ sơ thể hiện thì vào năm 2015 bị cáo bị Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” bị cáo vẫn chưa nộp phạt nên qua đây cần xem xét về nhân thân bị cáo khi lượng hình mới là tương xứng.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước nên cần xem xét áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên HĐXX sẽ áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên cần ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với 3277 bao thuốc lá Hero; 1096 bao thuốc lá Jet; 750 bao thuốc lá Ram và 50 bao thuốc lá Messi mà Công an đã thu giữ đây là vật thuộc loại nhà nước cấm kinh doanh nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

6.2 Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu FERROLY, màu xanh đen, số máy: VTT29YX1P39FMB 026662, số khung: RRKWCB2UM8XB 26662, biển kiểm soát 70B1-400.75 đã qua sử dụng; 01 điện thoại Nokia 216, màu đen, loại bàn phím, Imel 1: 354491090293468, Imel 2: 354491092793465 đã qua sử dụng và 01 điện thoại Nokia 1280, màu đen, loại bàn phím, Imel: 35521605919432 đã qua sử dụng đây là công cụ, phương tiện bị cáo và người liên quan sử dụng để mua bán thuốc lá lậu nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

6.3 Đối với số 30.000.000 đồng đây là tiền thu lợi bất chính mà bị cáo có được từ hành vi buôn bán thuốc lá lậu nên cần buộc bị cáo nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo xin được khấu trừ số tiền bị tạm giữ trong ngày bị bắt là 21.990.000 đồng và 8.010.000 đồng mà gia đình bị cáo tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

6.4 Đối với số tiền 450.000 đồng đây là tiền mà bà N Thị P có được do vận chuyển thuốc lá lậu thuê cho bị cáo A nên cần buộc bà P phải nộp lại số tiền trên để sung vào Ngân sách nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo N Thị Thúy A phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo **N Thị Thúy A 05** (năm) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 18/4/2020.

Về biện pháp tư pháp áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 3277 (Ba ngàn hai trăm bảy mươi bảy) bao thuốc lá Hero; 1096 (Một ngàn không trăm chín mươi sáu) bao thuốc lá Jet; 750 (Bảy trăm năm mươi) bao thuốc lá Ram và 50 (Năm mươi) bao thuốc lá Messi.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu FERROLY, màu xanh đen, số máy: VTT29YX1P39FMB 026662, số khung: RRKWCB2UM8XB 26662, biển kiểm soát 70B1-400.75 đã qua sử dụng; 01 điện thoại Nokia 216, màu đen, loại bàn phím, Imel 1: 354491090293468, Imel 2: 354491092793465 đã qua sử dụng và 01 điện thoại Nokia 1280, màu đen, loại bàn phím, Imel: 35521605919432 đã qua sử dụng.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước là 30.000.000 đồng, bị cáo được khấu trừ số tiền bị tạm giữ trong ngày bị bắt quả tang là 21.990.000 đồng và 8.010.000 đồng tạm nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành theo biên lai thu tiền số: 01489 ngày 10/9/2020.

- Buộc bà N Thị P nộp lại số tiền 450.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số:39/QĐ-VKSCT ngày 11/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo N Thị Thúy A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và người liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa**

**N Thanh Phong**